

Ngày 31/12/2025	2,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-4.1%	-7.1%	3.2%

2025	
ROE	-14.7%
	+/- YoY ▼ 2.2%

Q4/25	
DT thuần	105
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 11.0 ▼ 9.9%
	YoY ▲ 18.6 ▲ 21.0%

2025	
DT thuần	431
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 83.0 ▲ 23.9%

Q4/25	
LN gộp	4.63
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 4.16 ▼ 47.4%
	YoY ▲ 1.88 ▲ 68.2%

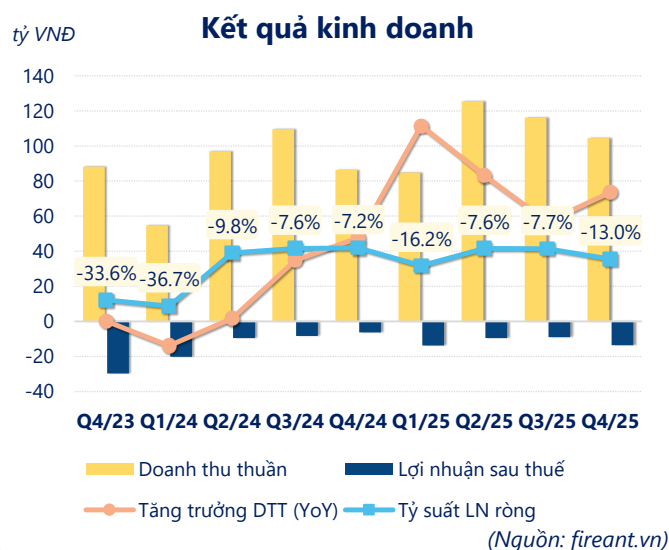
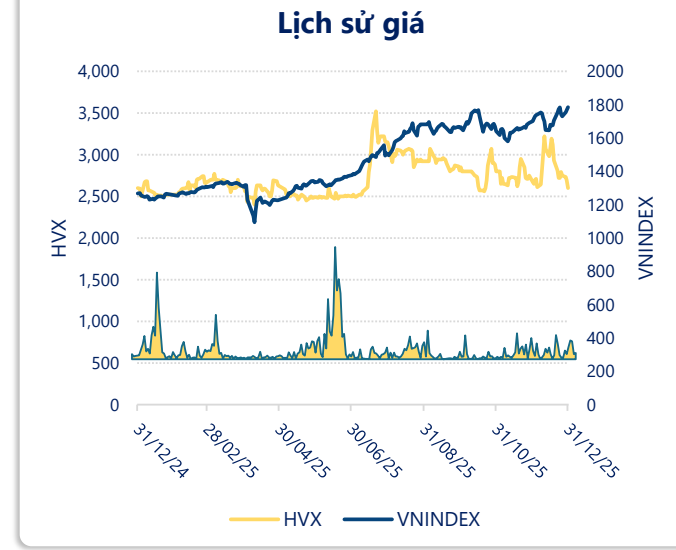
2025	
LN gộp	29.8
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 2.70 ▼ 8.5%

Q4/25	
LN thuần	-3.18
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 4.60 ▼ 324%
	YoY ▲ 3.00 ▲ 48.6%

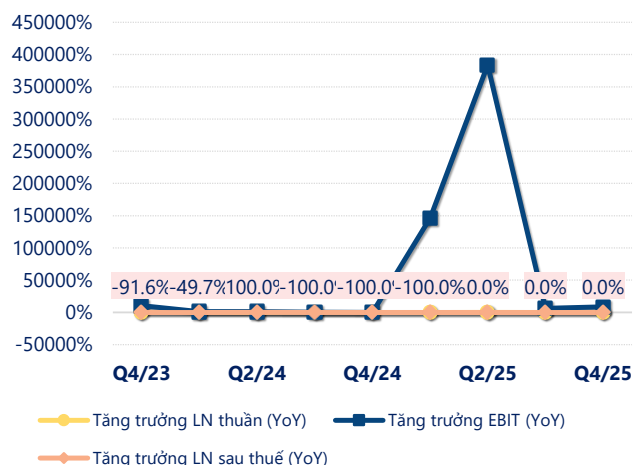
2025	
LN thuần	-3.28
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 2.35 ▼ 251%

Q4/25	
LN sau thuế	-13.6
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 4.66 ▼ 51.6%
	YoY ▼ 7.34 ▼ 116%

2025	
LN sau thuế	-45.7
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 1.90 ▼ 4.3%

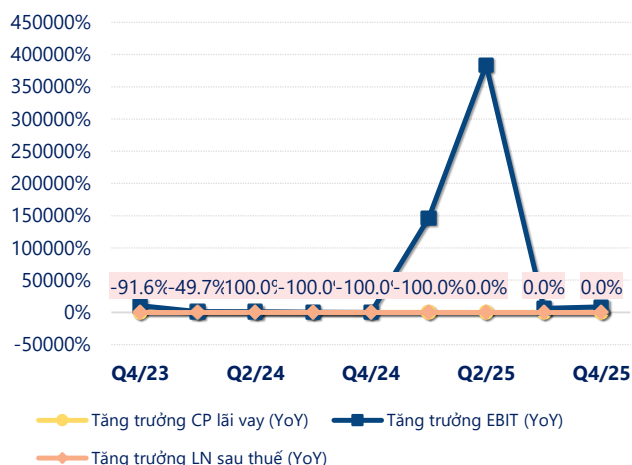


Tăng trưởng lợi nhuận



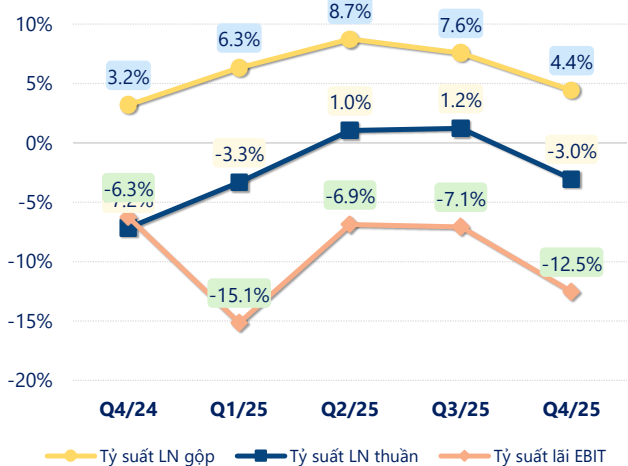
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



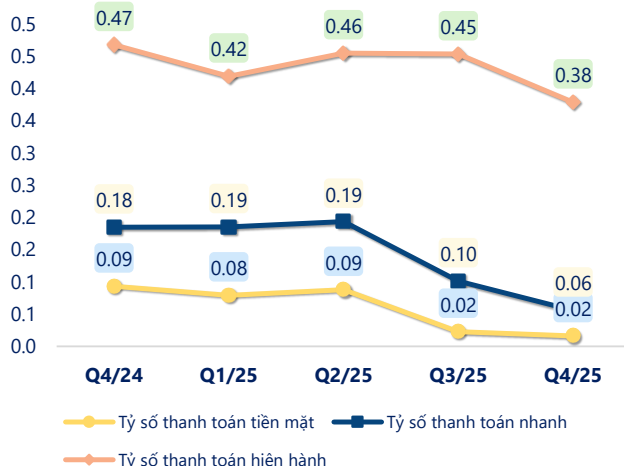
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



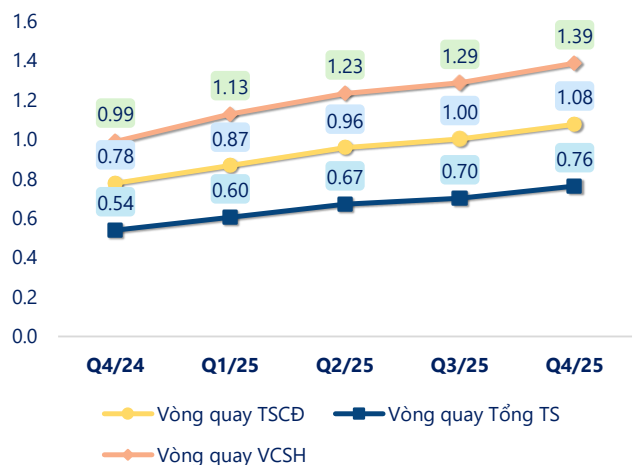
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



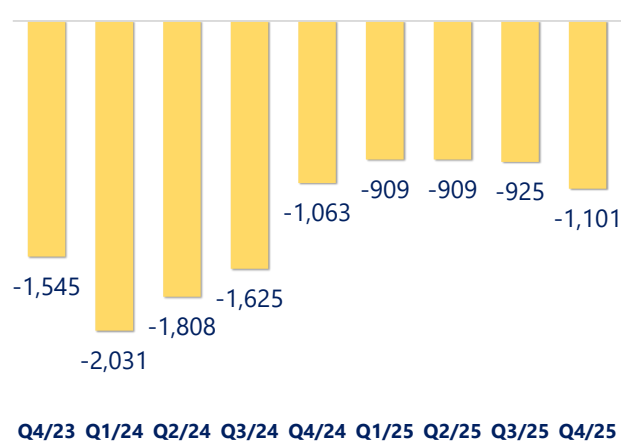
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	105	86.4	21.0%	431	348	23.9%
Giá vốn hàng bán	99.9	83.6	19.5%	401	315	27.3%
Lợi nhuận gộp	4.63	2.75	68.2%	29.8	32.5	-8.5%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.01	-64.6%	0.03	0.02	52.6%
Chi phí TC	0.45	0.84	-46.6%	2.91	4.12	-29.3%
Chi phí lãi vay	0.45	0.84	-46.6%	2.91	4.12	-29.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.46	0.78	-41.2%	3.11	2.86	8.5%
Chi phí QLDN	6.90	7.32	-5.7%	27.1	26.5	2.1%
LN thuần từ HĐKD	-3.18	-6.18	48.6%	-3.28	-0.93	-251%
Lợi nhuận khác	-10.4	-0.08	-12867%	-42.4	-42.9	1.0%
LN trước thuế	-13.6	-6.26	-116%	-45.7	-43.8	-4.3%
Lợi nhuận sau thuế	-13.6	-6.26	-116%	-45.7	-43.8	-4.3%
LNST của CĐ cty mẹ	-13.6	-6.26	-116%	-45.7	-43.8	-4.3%

(Nguồn: fireant.vn)

